TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN NAM TỪ LIÊM** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 88 /2024/HS-ST
Ngày: 01/4/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NAM TỪ LIÊM – THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Thúy Quỳnh;

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Tiến Chuyển

Ông Đoàn Văn Minh.

- *Thư ký phiên toà*: Ông Trần Hưng - Thư ký Toà án nhân dân quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội tham gia phiên toà*: Ông Vũ Lê Thành Nam - Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 4 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 43/2024/TLST-HS ngày 12 tháng 3 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 62/2024/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 3 năm 2024 đối với bị cáo:

Phạm Tuyên Q, sinh ngày 29 tháng 9 năm 1997, tại huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ; nơi cư trú: huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Nguyên C, sinh năm 1969 và con bà Hoàng Thị T, sinh năm 1972; vợ, con: chưa có, tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 29/12/2023. Hiện đang bị tạm giam tại trại tạm giam số 1 Công an thành phố Hà Nội. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Chị Nguyễn Tiểu T, sinh năm: 1999; Hộ khẩu thường trú: huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phạm Tuyên Q là đối tượng không có việc làm, không có thu nhập ổn định nên Q đã nảy sinh ý định làm quen và tiếp cận các cô gái trên mạng để lừa

đảo chiếm đoạt tài sản. Tháng 4/2023, Q làm quen với chị Nguyễn Tiểu T hiện đang sinh sống tại Tòa nhà SA3, Khu đô thị Vinhome Smart City, phường Tây Mỗ, quận Nam Từ Liêm trên mạng xã hội và xây dựng quan hệ tình cảm với chị T. Quá trình quen biết, Q biết chị T có chiếc xe máy Vision màu đen, BKS: 25U1-06992 nên Q đã nảy sinh ý định chiếm đoạt tài sản.

Khoảng 08h ngày 30/5/2023, Q chủ động đăng thông tin và hình ảnh xe máy của chị T lên hôi nhóm "mua bán xe máy Hà Nội" trên Facebook để rao bán chiếc xe của chị T. Đến khoảng 12h30 cùng ngày anh Đinh Viết A, sinh năm 1989, HKTT: Xóm 8, xã Xuân Tiến, huyện Xuân Trường, tỉnh Nam Định sau khi đọc được bài đăng đã liên hệ với Q qua zalo hỏi mua hộ xe cho anh Nguyễn B C, sinh năm 1988, HKTT: số 34, tổ 26, phường Hoàng Văn Thụ, quận Hoàng Mai, Hà NỘi. Sau khi thỏa thuận, cả hai đã hẹn gặp nhau tại khu vực sảnh tòa nhà SA3, KĐT Vinhome Smart City, phường Tây Mỗ, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội để mua bán xe. Đến khoảng 14 giờ cùng ngày Q đã hỏi mượn xe máy của chị T nói dối là đi mua đồ rồi trả luôn. Chị T tin tưởng nên đã giao xe và đăng ký xe cùng bảo hiểm xe máy cho Q. Sau đó Q mang xe máy của chị T ra khu vực sảnh SA3, khu đô thị Vinhome Smart City gặp và bán cho anh Nguyễn C B với giá 26.000.000 đồng. Anh B hỏi Q về nguồn gốc xe thì Q nói "đây là xe của vợ chồng em, xe mang A vợ em là Nguyễn Tiểu T" và đưa căn cước công dân của chị T và của anh Q để anh C chụp ảnh lại. Anh C sau đó đã đồng ý mua xe và chuyển khoản số tiền 26.000.000 đồng từ số tài khoản 0011004330349 của anh C đến số tài khoản 67892656789 tại ngân hàng MB mang tên Phạm Tuyên Q, nội dung "ck mua xe máy vision 25U1 06992". Số tiền bán xe, Q đã tiêu xài cá nhân hết. Anh C sau khi mua xe và sử dụng một thời gian đã bán lại cho một thanh niên không quen biết tịa khu vực Hồ Đền Lừ, phường Hoàng Văn Thụ, quận Hoàng Mai, Hà Nội với giá 28.000.000 đồng.

Chị T sau khi không thấy Q mang xe về trả nên hỏi thì Q nói dối đã cho bạn mượn, vài ngày sau sẽ trả nhưng sau đó Q khất lần không trả lại xe cho chị T. Đến đầu tháng 8/2023, chị T thấy Q cắt mọi liên lạc với chị nên ngày 28/8/2023, chị T đã có đơn tố giáo hành vi chiếm đoạt tài sản của Q đến cong an quận Nam Từ Liêm.

Ngày 29/12/2023, Phạm Tuyên Q đến Cơ quan điều tra đầu thú và khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 232 ngày 05/10/2023 của Hội đồng định giá trong Tố tụng hình sự quận Nam Từ Liêm, xác định: 01 xe máy nhãn hiệu Honda Vision, màu đen, BKS: 25U1-06992, số khung: RLHJK0359NY021380, số máy: JK03E8121406 trị giá 31.500.000 đồng.

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã ra quyết định truy tìm đối với chiếc xe máy Vision, BKS: 25U1-06992 nhưng đến nay vẫn chưa thu hồi được. Chị Nguyễn Tiểu T yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 31.500.000 đồng.

Đối với anh Nguyễn Viết A và Nguyễn C B, quá trình điều tra xác định khi mua xe máy Vision màu đen, BKS: 25U1-06992 anh A và anh C không biết chiếc xe là do phạm tội mà có nên cơ quan điều tra không đề cập, xử lý.

Tại Bản cáo trạng số 42/CT-VKSHĐ ngày 11 tháng 3 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội đã truy tố bị cáo Phạm Tuyên Q về tội: "*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*" theo quy định tại Khoản 1 Điều 174 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà, bị cáo khai như tại quá trình điều tra và xin giảm nhẹ hình phạt. Bị hại thừa nhận đã được gia đình bị cáo bồi thường khắc phục một phần hậu quả số tiền 10.000.000 đồng và yêu cầu bị cáo phải bồi thường số tiền 21.500.000 đồng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm giữ nguyên nội dung cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng Khoản 1 Điều 174; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo từ 12 đến 15 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Về dân sự: Căn cứ Điều 584, 585, 586 và Điều 589 Bộ luật dân sự: Buộc bị cáo phải bồi thường cho chị Nguyễn Tiểu T số tiền 21.500.000 đồng. Vật chứng: không. Bị cáo phải chịu án phí HSST và DSST theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Nam Từ Liêm thành phố Hà Nội, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo và những người tham gia tố tụng không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi của các bị cáo: Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát, phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng, kết luận định giá và các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận:

Lợi dụng mối quan hệ tình cảm với chị Nguyễn Tiểu T, vào hồi 14h ngày 30/5/2023, tại khu vực sảnh tòa nhà SA3, khu đô thị Vinhome Smart City, Phạm Tuyên Q đã có hành vi gian dối mượn xe máy Vision BKS 25U1-06992 của chị Nguyễn Tiểu T để đi có việc, ngay sau khi được chị T tin tưởng giao xe và giấy tờ xe, Q đã bán cho người khác và tiêu xài cá nhân hết. Chiếc xe máy bị cáo chiếm đoạt của chị T có giá trị 31.500.000 đồng và hiện không thể thu hồi để trả lại chị T.

Hành vi của bị cáo Phạm Tuyên Q đã phạm tội *"Lừa đảo chiếm đoạt tài sản"* theo quy định tại khoản 1 Điều 174 Bộ luật hình sự như bản cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm truy tố bị cáo là có căn cứ và đúng pháp luật.

[3].Xét tính chất hành vi phạm tội: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội vì đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác được pháp luật bảo vệ. Bản thân bị cáo là người đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc lừa đảo chiếm đoạt tài sản là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo không chịu lao động chính đáng mà đã lợi dụng lòng tin của bị hại để chiếm đoạt tài sản của bị hại với mục đích tiêu xài cá nhân. Hành vi của bị cáo làm mất trật tự trị an tại địa phương, gây bất bình, hoang mang lo sợ trong quần chúng nhân dân. Vì vậy cần áp dụng hình phạt nghiêm để giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[4]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của bản thân, bị cáo đầu thú, gia đình bị cáo hỗ trợ khắc phục một phần hậu quả cho bị hại, bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt, gia đình bị có có người thân có công với cách mạng nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Mặc dù bị cáo Phạm Tuyên Q có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nhưng trước khi bị bắt bị cáo không có nơi cư trú rõ ràng, bản thân gia đình bị cáo và chính quyền địa phương không biết bị cáo đi đâu làm gì, gia đình bị cáo từ chối bảo lãnh cho bị cáo và đề nghị tạm giam bị cáo để đảm bảo việc bị cáo không bỏ trốn. Vì vậy cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn để giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung vừa đồng thời đảm bảo việc thi hành án đối với bị cáo.

[6]. Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[7]. Về trách nhiệm dân sự: Chị Nguyễn Tiểu T yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 31.500.000 đồng là giá trị chiếc xe máy bị cáo chiếm đoạt của chị T. Tại phiên tòa, gia đình bị cáo đã khắc phục số tiền 10.000.000 đồng cho chị T, chị T yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền còn lại là 21.500.000 là yêu cầu phù hợp với quy định của pháp luật nên được chấp nhận.

[8]. Xử lý vật chứng: không.

[9]. Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí, bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Tuyên bố: Bị cáo Phạm Tuyên Q phạm tội *" Lừa đảo chiếm đoạt tài sản".*

- Căn cứ: Khoản 1 Điều 174; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự; Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 584, Điều 585, Điều 589 Bộ luật dân sự; Điều 106, khoản 2 Điều 136; khoản 1 Điều 331 và khoản 1 Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án.

- Xử phạt: bị cáo Phạm Tuyên Q 15 (mười lăm) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 29/12/2023.

- Trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Phạm Tuyên Q phải bồi thường cho chị Nguyễn Tiểu T số tiền 21.500.000 đồng *(hai mươi mốt triệu năm trăm nghìn đồng).*

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật và chị Nguyễn Tiểu T có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bị cáo Phạm Tuyên Q còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền bồi thường còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Trường hợp bản án có hiệu lực pháp luật được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

- Về án phí và quyền kháng cáo:

+ Bị cáo Phạm Tuyên Q phải chịu 200.000 đồng *(hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm và 1.075.000 đồng *(một triệu không trăm bảy mươi lăm nghìn đồng)* án phí dân sự sơ thẩm.

+ Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 *(mười lăm)* ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND.TP. Hà Nội;
- VKSND.Q. Nam Từ Liêm;
- Công an Q. Nam Từ Liêm;
- Chi cục THADS.Q. Nam Từ Liêm;
- UBND xã nơi bị cáo cư trú;
- Sở Tư pháp TP. Hà Nội;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Thị Thúy Quỳnh